

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Chương trình phát triển thanh niên**  
**tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2030**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Thủ  
tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn  
2021 - 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 1113/QĐ-BNV ngày 17 tháng 10 năm 2021 của Bộ Nội  
vụ về ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai  
đoạn 2021 - 2030;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 672/TTr-SNV ngày 19  
tháng 11 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2030, gồm những nội dung sau:

**I. QUAN ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN**

**1. Quan điểm**

a) Chương trình phát triển thanh niên tỉnh giai đoạn 2021 - 2030 phải bám sát các quan điểm, chủ trương của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển thanh niên; kế thừa, phát huy những thành tựu đã đạt được của Chương trình phát triển thanh niên tỉnh giai đoạn 2011 - 2020;

b) Chương trình phát triển thanh niên là một bộ phận cấu thành của Chương trình phát triển kinh tế - xã hội tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình chuyển đổi số tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; phù hợp với mục tiêu phát triển bền vững của Liên hợp quốc, các chỉ số phát triển thanh niên toàn cầu và khu vực ASEAN;

c) Thanh niên được đặt ở vị trí trung tâm trong chiến lược bồi dưỡng, phát huy nguồn lực con người; được tạo điều kiện, môi trường thuận lợi để phát huy vai trò là lực lượng xã hội to lớn, xung kích, sáng tạo, đi đầu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

## 2. Nguyên tắc

a) Bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng và trách nhiệm quản lý nhà nước về thanh niên của chính quyền các cấp; sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội, nghề nghiệp; tổ chức kinh tế; các đoàn thể quần chúng nhân dân; cơ sở giáo dục; gia đình, xã hội để phát triển thanh niên phù hợp tính đặc thù, đặc điểm vùng, miền và dân tộc, tôn giáo;

b) Việc ban hành các cơ chế, chính sách phát triển thanh niên của ngành, địa phương đảm bảo phù hợp với hệ thống chính sách, pháp luật của Nhà nước; gắn với thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình phát triển thanh niên tỉnh giai đoạn 2021-2030 và phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao của ngành, địa phương;

c) Nguồn lực thực hiện Chương trình phát triển thanh niên do tỉnh bảo đảm và huy động từ các nguồn tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân, cộng đồng theo đúng quy định của pháp luật.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng thế hệ thanh niên tỉnh Bình Định phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có ý chí tự cường, tự hào dân tộc; có lý tưởng cách mạng, hoài bão; khát vọng vươn lên xây dựng đất nước; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có văn hóa, kiến thức, trình độ học vấn, kỹ năng sống, nghề nghiệp và việc làm; có ý chí lập thân, lập nghiệp, năng động, sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ. Phát triển nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của đất nước và hội nhập quốc tế. Phát huy tinh thần cống hiến, xung kích, tình nguyện và nâng cao trách nhiệm của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

### 2. Mục tiêu cụ thể

*a) Mục tiêu 1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên*

- Hằng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên, 85% thanh niên công nhân, 80% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.

- Đến năm 2030, trên 80% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

*b) Mục tiêu 2. Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo*

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.

- Đến năm 2030, 85% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 75% thanh niên vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.

- Đến năm 2030, tăng 20% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 15% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (so với năm 2020).

- Hằng năm, trên 20% thanh niên làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật; phấn đấu đến năm 2030 đạt tỷ lệ 100%.

*c) Mục tiêu 3. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao*

- Hằng năm, 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên các trường đại học, cao đẳng được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.

- Hằng năm, trên 30% ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ từ nguồn kinh phí phù hợp.

- Đến năm 2030, trên 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; phấn đấu 66% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Hằng năm, 7.000 thanh niên được giải quyết việc làm.

- Đến năm 2030, tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 6%; tỷ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn dưới 5%.

- Đến năm 2030, 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy; thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo, thanh niên là người Việt Nam không có quốc tịch.

*d) Mục tiêu 4. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên*

- Hằng năm, trên 75% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%).

- Hằng năm, trên 70% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; 100% thanh niên công nhân làm việc tại các khu công nghiệp được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

*đ) Mục tiêu 5. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên*

- Hằng năm, trên 85% thanh niên ở đô thị; 75% thanh niên ở nông thôn; 65% thanh niên vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.

- Đến năm 2030, trên 50% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.

*e) Mục tiêu 6. Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc*

- Hằng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.

- Đến năm 2030, 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương; phần đầu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Hằng năm, 100% tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam các cấp và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.

### III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp

a) Tăng cường phổ biến, quán triệt chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên đến các cấp, các ngành, bảo đảm thống nhất về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị trong việc chăm lo, bồi dưỡng và phát triển toàn diện thanh niên; tăng cường công tác bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho các cấp ủy đảng xem xét, kết nạp.

b) Chú trọng giáo dục, nâng cao ý thức pháp luật, trách nhiệm của thanh niên đối với bản thân, gia đình và xã hội. Kết hợp chặt chẽ giáo dục pháp luật với giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa; lịch sử, truyền thống và ý thức tự tôn dân tộc; giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại;

c) Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, đoàn thể nhân dân; phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức thanh niên trong thực hiện Chương trình.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về thanh niên

a) Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền các chính sách, pháp luật về thanh niên của tỉnh trên cơ sở Luật Thanh niên năm 2020, pháp luật có liên quan, các điều ước, thỏa thuận khu vực và quốc tế mà Việt Nam tham gia, ký kết;

b) Huy động tối đa các nguồn lực nhằm phát triển thanh niên; chú trọng các chính sách đặc thù hỗ trợ nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

c) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách phát hiện, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng tài năng trẻ trong tỉnh, trong nước và tài năng trẻ đang công tác, học tập, sinh sống ở nước ngoài về tham gia xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

d) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi, thu hút thanh niên có trình độ chuyên môn, tay nghề cao, thanh niên tình nguyện đến công tác tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hải đảo.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật

a) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật Thanh niên năm 2020, Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình phát triển thanh niên tỉnh giai đoạn 2021 - 2030 và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên;

b) Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh niên phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện địa bàn; trong đó, chú trọng nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hải đảo;

c) Đẩy mạnh tuyên truyền về sự cần thiết và nhu cầu được nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khỏe của thanh niên; trong đó, chú trọng đào tạo, nâng cao kỹ năng tư vấn, truyền thông cho đội ngũ cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho thanh niên. Tăng cường tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá, lạm dụng rượu, bia và các chất kích thích khác; dự phòng bệnh không lây nhiễm; phòng ngừa vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội trong thanh niên;

d) Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức giới thiệu, phổ biến các tác phẩm văn hóa nghệ thuật có giá trị nhân văn cao để định hướng, giáo dục thanh niên. Khuyến khích thanh niên tham gia hoạt động và sáng tạo trong văn hóa, thể dục, thể thao; gìn giữ, phát huy giá trị văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại;

đ) Phát triển mạng xã hội có định hướng tích cực, lành mạnh, đáp ứng nhu cầu của thanh niên trên không gian mạng; quản lý việc sử dụng mạng xã hội thiếu chuẩn mực, thiếu văn minh của thanh niên; có chế tài xử lý các hoạt động, dịch vụ, trò chơi trực tuyến thiếu lành mạnh, bạo lực gây tác động xấu đến thanh niên và xã hội.

#### 4. Tăng cường cung cấp dịch vụ, hoạt động hỗ trợ thanh niên

a) Đổi mới hình thức cung cấp các dịch vụ hỗ trợ thanh niên học tập, sáng tạo, nghiên cứu khoa học; thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; xây dựng các chương trình đào tạo ngoại ngữ trên mạng Internet nhằm tạo điều kiện để thanh niên là học sinh ở các vùng nông thôn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi được tiếp cận, học tập miễn phí;

b) Triển khai cơ chế hợp tác giữa các trường đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu với các tổ chức kinh tế; hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động theo hướng hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng dự báo thị trường lao động trong ngắn hạn và dài hạn; tổ chức các cuộc thi tay nghề, sáng kiến cho thanh niên;

c) Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của mạng lưới cung cấp dịch vụ về việc làm và khởi nghiệp; định hướng và hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp; chăm sóc sức khỏe; tư vấn và trợ giúp pháp lý cho thanh niên;

d) Khuyến khích các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ tư vấn tâm lý cho thanh niên; đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao, công trình phúc lợi xã hội cho thanh niên; trong đó, chú trọng đối tượng thanh niên di cư, thanh niên công nhân tại các khu, cụm công nghiệp.

#### 5. Nguồn lực thực hiện Chương trình

a) Nhà nước bảo đảm nguồn lực để tổ chức thực hiện Chương trình, trong đó, bảo đảm về số lượng và chất lượng đội ngũ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên, kinh phí triển khai các nhiệm vụ, kế hoạch, đề án phát triển thanh niên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp với tình hình mới của các ngành, địa phương và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước;

b) Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai thực hiện Chương trình.

## 6. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong thực hiện Chương trình

Nâng cao nhận thức của thanh niên về chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả; tạo điều kiện để thanh niên tham gia các hoạt động hợp tác, giao lưu quốc tế về thanh niên;

## 7. Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình

a) Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và tổ chức thực hiện Chương trình;

b) Nghiên cứu xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin và chế độ báo cáo thống kê về thanh niên của tỉnh; nâng cao chất lượng dự báo xu hướng phát triển thanh niên trong từng giai đoạn cụ thể, làm cơ sở để đánh giá việc thực hiện và hoạch định chính sách đối với thanh niên.

8. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức đoàn thể và thanh niên

a) Tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội. Huy động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và toàn xã hội trong việc chăm lo, bồi dưỡng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên; vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên;

b) Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp; Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam các cấp; Hội Sinh viên Việt Nam tỉnh nhằm phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

c) Phát huy tính tích cực, chủ động của thanh niên trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội; tham gia vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện và giám sát, phản biện chính sách, pháp luật về thanh niên.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Sở Nội vụ là cơ quan thường trực giúp Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2030;

b) Trên cơ sở Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2030, ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2030 và hàng năm với các chỉ tiêu cụ thể phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh;

c) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố lồng ghép các chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam vào hệ thống chỉ tiêu thống kê thanh niên của tỉnh và hoàn thiện hệ thống thông tin về thanh niên theo hướng dẫn của các bộ, ngành;

d) Hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Chương trình phát triển

thanh niên tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2030; tuyên truyền phổ biến, quán triệt và phát động phong trào thi đua, khen thưởng thành tích thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2030;

đ) Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, pháp luật về thanh niên phù hợp với thực tiễn, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong từng giai đoạn;

e) Kiện toàn tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên;

g) Đôn đốc, kiểm tra các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2030 khi xây dựng quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm;

h) Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; tổ chức sơ kết 5 năm, tổng kết và thực hiện chế độ báo cáo cho Bộ Nội vụ kết quả thực hiện Chương trình theo quy định.

## 2. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển thanh niên phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị;

b) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung của Chương trình phát triển thanh niên tỉnh giai đoạn 2021-2030; phát động phong trào thi đua và thực hiện công tác khen thưởng thành tích đối với tổ chức, cá nhân trong thực hiện Chương trình theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Trên cơ sở Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh giai đoạn 2021-2030, xây dựng Kế hoạch phát triển thanh niên của cơ quan, đơn vị theo giai đoạn, hằng năm với các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể, phù hợp;

d) Lồng ghép các chỉ tiêu phát triển thanh niên khi xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm;

đ) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, kế hoạch, đề án quy định trong Chương trình phát triển thanh niên tỉnh giai đoạn 2021-2030 theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao đảm bảo hoàn thành mục tiêu và các chỉ tiêu Chương trình đã đề ra;

e) Bảo đảm kinh phí và huy động các nguồn lực hợp pháp trong tỉnh, trong nước và ngoài nước để thực hiện Chương trình, kế hoạch, đề án phát triển thanh niên;

g) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; lồng ghép các chỉ tiêu thống kê về thanh niên của tỉnh vào hệ thống chỉ tiêu thống kê của các địa phương;

h) Bố trí, phân công công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên và quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;

i) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, tổ chức sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện Chương trình phát triển thanh niên của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả thực hiện Chương trình.

### 3. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh niên.

### 4. Sở Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Y tế và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan liên quan xây dựng, triển khai Chương trình giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản toàn diện trong các cơ sở giáo dục.

### 5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Y tế và các sở, ngành, cơ quan liên quan xây dựng, triển khai Chương trình giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản toàn diện trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

b) Chủ trì xây dựng, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên thuộc lĩnh vực lao động, việc làm và giáo dục nghề nghiệp. Triển khai thực hiện tốt các chương trình mục tiêu xóa đói giảm nghèo cho thanh niên; lồng ghép mục tiêu, các giải pháp chương trình phát triển thanh niên vào chương trình, dự án, kế hoạch của tỉnh liên quan;

c) Chủ trì, phối hợp với Tỉnh đoàn và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chính sách đặc thù hỗ trợ nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

### 6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan xây dựng cơ chế, chính sách phát hiện, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng tài năng trẻ trong tỉnh, trong nước và tài năng trẻ đang công tác, học tập, sinh sống ở nước ngoài về tham gia xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

### 7. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các cơ quan liên quan tổng hợp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch, đề án phát triển thanh niên trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; hướng dẫn việc sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định.

8. Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định và các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh

Chú trọng dành thời lượng phát sóng, số lượng bài viết để định hướng tuyên truyền, giáo dục thanh niên về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, ý thức công dân, hướng nghiệp, kỹ năng sống; đẩy mạnh tuyên truyền việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

#### 9. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên trên địa bàn theo phân cấp quản lý;

b) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung của Chương trình Phát triển thanh niên tỉnh giai đoạn 2021-2030; phát động phong trào thi đua và thực hiện công tác khen thưởng thành tích đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực hiện Chương trình theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Trên cơ sở Chương trình phát triển thanh niên tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2021-2030, hàng năm với các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên cụ thể, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

d) Lồng ghép các chỉ tiêu phát triển thanh niên khi xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hàng năm; lồng ghép các chỉ tiêu thống kê về thanh niên của tỉnh vào hệ thống chỉ tiêu thống kê của địa phương và hoàn thiện hệ thống thông tin về thanh niên theo hướng dẫn của các sở, ngành liên quan;

đ) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên ở địa phương; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức tham mưu quản lý nhà nước về thanh niên;

e) Hàng năm, bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để tổ chức thực hiện Kế hoạch phát triển thanh niên của địa phương;

g) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng, thực hiện Kế hoạch phát triển thanh niên giai đoạn 05 năm, hàng năm; đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện Chương trình; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả thực hiện Chương trình.

10. Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam tỉnh, Hội Sinh viên Việt Nam tỉnh và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật:

a) Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình; tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Chương trình; phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ngành, cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện Chương trình;

b) Hướng dẫn tổ chức đoàn thanh niên các cấp phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về thanh niên ở địa phương xây dựng, triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển thanh niên của địa phương; thực hiện công tác thi đua, khen thưởng thành tích thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật;

c) Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên ưu tú trong lực lượng vũ trang, doanh nghiệp, trường học, trên địa bàn dân cư cho cấp ủy đảng xem xét, kết nạp vào Đảng;

d) Khuyến khích, huy động thanh niên tham gia đề xuất, xây dựng và tổ chức thực hiện các nội dung của Chương trình;

đ) Giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật; đề nghị cơ quan có thẩm quyền xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về thanh niên.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia quản lý nhà nước và giám sát việc thực hiện Chương trình.

**Điều 2.** Ban hành kèm theo Quyết định này Phụ lục Danh mục các nhiệm vụ, kế hoạch, đề án thực hiện Chương trình.

**Điều 3.** Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

2. Sở Nội vụ chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Chương trình này.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các ban của Tỉnh ủy;
- LĐVP, CV VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K12.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lâm Hải Giang**

**Phụ lục**

**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH, ĐỀ ÁN THỰC HIỆN**  
**CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN THANH NIÊN TỈNH BÌNH ĐỊNH GIAI ĐOẠN 2021-2030**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Cơ quan chủ trì thực hiện	Tên nhiệm vụ, kế hoạch, đề án	Cơ quan phối hợp thực hiện	Cấp trình	Thời gian trình	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Kế hoạch triển khai Dự án "Tăng cường trí thức trẻ tình nguyện đến công tác tại các khu kinh tế - quốc phòng giai đoạn 2021 - 2030"	Các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Tinh đoàn, Ban Dân tộc	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Dự án	Từ năm 2021-2030	
		Kế hoạch triển khai Đề án "Hỗ trợ giải quyết việc làm cho thanh niên xuất ngũ"	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, Tinh đoàn	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Hằng năm	Hằng năm	
2	Công an tỉnh	Kế hoạch thực hiện Đề án "Phòng chống ma túy trong thanh thiếu niên"	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Tinh đoàn, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố	UBND tỉnh	Năm 2021	Từ năm 2021-2030	
		Tổ chức thực hiện Đề án "Hỗ trợ thanh niên sau phạm tội, cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng"	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Tinh đoàn, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố	UBND tỉnh	Năm 2021	Từ năm 2021-2030	

TT	Cơ quan chủ trì thực hiện	Tên nhiệm vụ, kế hoạch, đề án	Cơ quan phối hợp thực hiện	Cấp trình	Thời gian trình	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	Công an tỉnh	Triển khai thực hiện Đề án "Cảm hóa giáo dục thanh niên chậm tiến trở nên tiến bộ"	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố	UBND tỉnh	Năm 2021	Từ năm 2021-2030	
		Triển khai thực hiện Đề án giáo dục thanh thiếu niên "Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc thù địch trong tình hình mới trên không gian mạng"	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố	UBND tỉnh	Năm 2021	Từ năm 2021-2030	
3	Sở Tư pháp	Kế hoạch tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước cho thanh niên, đặc biệt những vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống, học tập và việc làm của thanh niên	Các sở, ngành, đoàn thể liên quan	UBND tỉnh	Hằng năm	Hằng năm	
		Kế hoạch đẩy mạnh phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của thanh niên; gắn giáo dục pháp luật với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống văn hóa	Các sở, ngành, đoàn thể liên quan	UBND tỉnh	Hằng năm	Hằng năm	
		Kế hoạch triển khai Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức tìm hiểu, chấp hành pháp luật cho thanh niên trong thời kỳ mới"	Các sở, ngành, đoàn thể liên quan	UBND tỉnh	Tháng 12/2022	Từ tháng 01/2023	
		Kế hoạch triển khai Đề án "Nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật cho thanh niên thuộc nhóm dễ bị tổn thương, thanh niên lao động tự do và thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi"	Các sở, ngành, đoàn thể liên quan	UBND tỉnh	Tháng 02/2023	Từ tháng 3/2023	

TT	Cơ quan chủ trì thực hiện	Tên nhiệm vụ, kế hoạch, đề án	Cơ quan phối hợp thực hiện	Cấp trình	Thời gian trình	Thời gian thực hiện	Ghi chú
4	Sở Thông tin và Truyền thông	Chỉ đạo, định hướng, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, chương trình phát triển thanh niên tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2030 vào công tác thông tin tuyên truyền	Các sở, ngành, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định	UBND tỉnh	Hằng năm	Hằng năm	
5	Sở Giáo dục và Đào tạo	Kế hoạch triển khai Đề án "Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030"	Các sở, ngành liên quan, Tỉnh đoàn và UBND các huyện, thị xã, thành phố	UBND tỉnh	Sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án	Sau khi UBND tỉnh ban hành Kế hoạch	
6	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	Triển khai Chương trình giải quyết việc làm tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025	Các sở, ngành, đoàn thể liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố	UBND tỉnh	Tháng 7/2021	Từ tháng 7/2021-2025	Đã phê duyệt và triển khai từ tháng 07/2021
		Triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030	Các sở, ngành, đoàn thể liên quan, và UBND các huyện, thị xã, thành phố	UBND tỉnh	Tháng 7/2021	Từ tháng 7/2021-2025	Đã phê duyệt và triển khai từ tháng 07/2021
		Kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025	Các sở, ngành, đoàn thể liên quan, và UBND các huyện, thị xã, thành phố	UBND tỉnh	Năm 2021	Từ năm 2021-2025	
		Chính sách hỗ trợ cho người lao động tỉnh Bình Định đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, giai đoạn 2021 - 2025	Các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố	HĐND tỉnh và UBND tỉnh	Năm 2021	Từ năm 2021-2025	
		Chính sách hỗ trợ đào tạo nghề đối với lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa	Các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố	HĐND tỉnh và UBND tỉnh	Năm 2022	Từ năm 2022	

TT	Cơ quan chủ trì thực hiện	Tên nhiệm vụ, kế hoạch, đề án	Cơ quan phối hợp thực hiện	Cấp trình	Thời gian trình	Thời gian thực hiện	Ghi chú
7	Sở Khoa học và Công nghệ	Chính sách thu hút, sử dụng và trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Định	Các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố	HĐND tỉnh và UBND tỉnh	Năm 2023	Từ năm 2023	
8	Sở Y tế	Ban hành chính sách nhằm giảm thiểu tiêu thụ thuốc lá và thuốc lá điện tử, bóng cười và các loại chất sử dụng trong hít, hút, ngửi gây ảo giác và gây nghiện trong thanh niên	Các sở, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thị xã, thành phố	UBND tỉnh	Quý IV/2021	Từ năm 2022	
		Ban hành tài liệu truyền thông, giáo dục sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục toàn diện cho cán bộ y tế và cộng đồng	Các sở, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thị xã, thành phố	UBND tỉnh	Quý IV/2021	Từ năm 2022	
		Kế hoạch triển khai Chương trình mục tiêu truyền thông về tác hại của lạm dụng muối, đường trong khẩu phần ăn, các bệnh rối loạn chuyển hóa do dinh dưỡng và lười vận động, dự phòng một số bệnh truyền nhiễm cơ bản và bệnh không truyền nhiễm cơ bản	Các sở, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thị xã, thành phố	UBND tỉnh	Quý IV/2021	Từ năm 2022	
9	Sở Văn hóa và Thể thao	Kế hoạch thực hiện Đề án "Tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030"	Các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Quý IV/2021	Từ tháng 3/2022-2030	
		Tiếp tục triển khai thực hiện Cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại" giai đoạn 2021 - 2030	Các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Năm 2020	Từ năm 2021-2030	Đã phê duyệt và triển khai từ tháng 02/2020

TT	Cơ quan chủ trì thực hiện	Tên nhiệm vụ, kế hoạch, đề án	Cơ quan phối hợp thực hiện	Cấp trình	Thời gian trình	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	Sở Văn hóa và Thể thao	Tiếp tục hướng dẫn tổ chức các mô hình hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể dục, thể thao cho thanh niên tại các cơ quan nhà nước, tổ chức đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp và thanh niên tại địa bàn dân cư	Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp Thanh niên tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định, các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Hàng năm	Hàng năm	
		Xây dựng mô hình Câu lạc bộ Gia đình trẻ văn minh, tiên bộ	Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp Thanh niên tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Hàng năm	Hàng năm	
10	Sở Ngoại vụ	Kế hoạch triển khai Đề án "Đào tạo, tập huấn kiến thức và kỹ năng đối ngoại cho thanh niên Việt Nam"	Sở Nội vụ, Tỉnh đoàn	Sở Ngoại vụ	Quý IV/2021	Năm 2022	
11	Sở Tài nguyên và Môi trường	Tổ chức các buổi ngoại khóa cho học sinh khối THPT nhằm tuyên truyền, hướng dẫn về các biện pháp chủ động chuẩn bị, tự phòng ngừa rủi ro thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Giáo dục và Đào tạo, Văn phòng Điều phối về biến đổi khí hậu tỉnh	UBND tỉnh	Năm 2022	Từ năm 2023-2024	
		Tổ chức Cuộc thi viết "Tìm hiểu lịch sử và giá trị sử dụng của các dòng sông trên địa bàn tỉnh Bình Định"	Sở Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh đoàn và UBND các huyện, thị xã, thành phố	UBND tỉnh	Năm 2022	Năm 2023	

TT	Cơ quan chủ trì thực hiện	Tên nhiệm vụ, kế hoạch, đề án	Cơ quan phối hợp thực hiện	Cấp trình	Thời gian trình	Thời gian thực hiện	Ghi chú
12	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Hướng dẫn triển khai chính sách hỗ trợ thanh niên nông thôn khởi nghiệp, phát triển kinh tế gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm nông - lâm - ngư (OCOP)”	Các sở, ngành liên quan, Tỉnh đoàn và UBND các huyện, thị xã, thành phố	UBND tỉnh	Năm 2022	Từ năm 2022-2030	
		Đề án Tăng cường năng lực cho thanh niên phục vụ công tác xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường, Tỉnh đoàn, UBND các huyện, thị xã, thành phố	UBND tỉnh	Năm 2022	Từ năm 2022-2030	
13	Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định	Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền việc triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2030	Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan	Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định	Hằng năm	Hằng năm	
14	Báo Bình Định	Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền việc triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2030	Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan	Báo Bình Định	Hằng năm	Hằng năm	
15	Tỉnh đoàn	Kế hoạch triển khai Đề án "Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi trên không gian mạng"	Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa và Thể thao	Tỉnh đoàn	Năm 2022	Từ năm 2022 - 2030	
		Kế hoạch triển khai Đề án "Phát hiện, bồi dưỡng và phát huy tài năng trẻ Việt Nam giai đoạn 2022 - 2025"	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ	Tỉnh đoàn	Năm 2022	Từ năm 2022 - 2025	
		Kế hoạch triển khai Đề án "Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp"	Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội	Tỉnh đoàn	Năm 2022	Từ năm 2022 - 2030	
		Kế hoạch triển khai Đề án "Nâng cao năng lực số cho thanh niên Việt Nam giai đoạn 2022 - 2025"	Các Sở: Nội vụ, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội	Tỉnh đoàn	Năm 2022	Từ năm 2022 - 2025	

TT	Cơ quan chủ trì thực hiện	Tên nhiệm vụ, kế hoạch, đề án	Cơ quan phối hợp thực hiện	Cấp trình	Thời gian trình	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	Tỉnh đoàn	Kế hoạch triển khai Đề án "Nâng cao năng lực ngoại ngữ và hội nhập quốc tế cho thanh thiếu niên Việt Nam giai đoạn 2022 - 2030"	Các sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Ngoại vụ	Tỉnh đoàn	Năm 2022	Từ năm 2022 - 2030	
		Kế hoạch triển khai Đề án "Tăng cường năng lực quản lý, điều phối hoạt động tình nguyện cho đội ngũ cán bộ Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam các cấp"	Sở Nội vụ, các sở, ngành, và đoàn thể liên quan	Tỉnh đoàn	Năm 2022	Từ năm 2022 - 2030	